

QUAN ĐIỂM VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA (SMEs)

TS. ĐOÀN TRANH

ĐẠI HỌC DUY TÂN

Các nghiên cứu tại khu vực EU chỉ ra rằng, các doanh nghiệp siêu nhỏ (MIEs) khi phát triển sẽ chuyển đổi thành doanh nghiệp nhỏ (SEs), và SEs sẽ phát triển để chuyển đổi thành doanh nghiệp vừa (MEs), và khi phát triển với qui mô lớn hơn các MEs sẽ chuyển thành các doanh nghiệp lớn (LEs). Việc thất bại thị trường chủ yếu của các SMEs khi không thể chuyển sang hoạt động với qui mô lớn hơn chính là những khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn tài trợ, do nguồn lực yếu nên thông tin không hoàn hảo và bất cân xứng là những trở lực để các SMEs tiếp cận thị trường, và hàng loạt các khó khăn để thực hiện R&D và đưa các kết quả R&D vào thực tiễn hoạt động. Tập trung vào những thất bại này là một trong những tiếp cận để khu vực EU ban hành các chính sách hỗ trợ khu vực kinh tế SMEs trên qui mô cấp khu vực và quốc gia¹.

Các chính sách của EU sẽ chuyển dịch từ **trợ giúp trực tiếp** khu vực kinh tế SMEs sang tạo ra **môi trường cạnh tranh** cho các hoạt động của các SMEs và xử lý các **thất bại thị trường** của các SMEs. Đây là cách hỗ trợ để khuyến khích các SMEs nâng cao khả năng cạnh tranh và để các SMEs **phấn đấu để lớn lên** hơn là được trợ giúp từ “bầu sữa mẹ”.

Ngân hàng Thế giới là định chế tài chính quốc tế có vai trò tài trợ các dự án cho phát triển. Ngân hàng Thế giới có những quan điểm ủng hộ cho việc hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa như sau:

a. *Doanh nghiệp vừa và nhỏ giúp nâng cao tính cạnh tranh và tinh thần kinh doanh.* Hệ quả của tính thần này gây ra những hiệu ứng tích cực đối với hiệu quả,

¹ *Evaluation of the SME definition*, Center for Strategy & Evaluation Services, UK, 2012. www.cses.co.uk, P. 7

đổi mới, và tổng tăng trưởng năng suất của cả nền kinh tế. Nhìn từ góc độ này, sự hỗ trợ trực tiếp của chính phủ cho các SMEs sẽ giúp các nước khai thác lợi ích xã hội từ sự cạnh tranh và tinh thần kinh doanh nhiều hơn.

b. *Doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động hữu hiệu hơn các công ty lớn.* Các SMEs khó tiếp cận vốn trên thị trường tài chính và nhiều cản trở khi tiếp cận các nguồn vốn của hệ thống ngân hàng chính sách và ngân hàng thương mại, nhưng các nghiên cứu và phân tích thống kê đều chứng minh khu vực SMEs và tư nhân luôn là khu vực sử dụng nguồn lực hiệu quả nhất. Vì vậy, sự cải thiện tài chính và thể chế, sự hỗ trợ tài chính trực tiếp của chính phủ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ có thể đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế và phát triển.

c. *Sự mở rộng SMEs giúp thúc đẩy việc làm nhiều hơn so với sự tăng trưởng của các doanh nghiệp lớn vì các doanh nghiệp vừa và nhỏ thâm dụng lao động nhiều hơn.* Đây là quan điểm chi phối việc quyết định tài trợ cho khu vực SMEs của Ngân hàng Thế giới nhằm đem lại công ăn việc làm và tiến đến giảm tỷ lệ nghèo tại các quốc gia và toàn cầu. Theo quan điểm này, trợ cấp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ có thể tiêu biểu cho một công cụ xóa đói giảm nghèo.

Chính phủ Việt Nam cũng đã có những thay đổi chính sách đối với khu vực kinh tế dân doanh từ khi đổi mới năm 1986. Hiện nay, các chính sách của chính phủ Việt Nam đã chuyển dần sự hỗ trợ từ kinh tế dân doanh sang khu vực kinh tế của SMEs. Năm 2008, Cục phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu về vai trò của các SMEs tại Việt Nam và cho ra ấn phẩm Báo cáo thường niên về doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt nam. Văn bản này khẳng định rằng: 1) Các SMEs đã góp phần vào đổi mới kinh tế tại Việt Nam cùng với các nông hộ khi Việt Nam chuyển từ nền kinh tế bao cấp sang nền kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước; 2) cần phải hỗ trợ các SMEs về tiếp cận vốn, đào tạo nghề, khuyến công, hỗ trợ khai thác thông tin thị trường, đặc biệt về chính sách ưu đãi thuế; 3) xây

dựng kế hoạch phát triển các SMEs giai đoạn 2006-2010 và tập trung các nguồn vốn ODA để hỗ trợ các SMEs tại các địa phương ở Việt Nam.